TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**
Số: **451**/2022/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 16 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 429/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Bùi Hồng N**, sinh năm 1986.

Bị đơn: Anh Nguyễn Chí P, sinh năm 1980

Cùng nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và cư trú: tổ dân phố Hoàng 20, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 36 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 91/2010, quyển số 01/2010 ngày 29/12/2010 của Uỷ ban nhân xã An Bình, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Hồng N và anh Nguyễn Chí P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Bùi Hồng N và anh Nguyễn Chí P có 01 con chung: Nguyễn Bảo T, sinh ngày 04/01/2013. Anh chị thỏa thuận giao cháu Nguyễn Bảo T cho chị Bùi Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Chí P đến khi chị Bùi Hồng N có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Hồng N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai số AA/2020/0043459 ngày 03/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận chị N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS nhân dân quận Bắc Từ Liêm;
- THA DS quận Bắc Từ Liêm;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quang